**ĐẠI TƯỚNG NGUYỄN CHÍ THANH**

**TẤM GƯƠNG NGƯỜI CỘNG SẢN KIÊN TRUNG**

**NGUYỄN TRỌNG NGHĨA**

**Bí thư Trung ương Đảng**

**Trưởng Ban Tuyên giáo Trung ương**

Trong hơn 30 năm hoạt động cách mạng, được Đảng, Quân đội giao nhiều nhiệm vụ quan trọng trên nhiều cương vị trọng yếu, đồng chí Nguyễn Chí Thanh luôn có mặt ở những nơi gian khổ, ác liệt nhất, không ngừng cống hiến, hy sinh trọn đời cho lý tưởng, sự nghiệp cách mạng của Đảng. Cuộc đời hoạt động cách mạng hết mình phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã để lại cho các thế hệ sau một tấm gương người chiến sĩ cộng sản kiên trung mẫu mực.

**1. Tuyệt đối trung thành với Đảng, tận hiếu với Nhân dân là bản chất cách mạng của đồng chí Nguyễn Chí Thanh**

Đồng chí Nguyễn Chí Thanh (tên khai sinh là Nguyễn Vịnh), sinh ngày 01/01/1914 ở thôn Niêm Phò, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên (nay là tỉnh Thừa Thiên Huế). Lớn lên trên quê hương giàu truyền thống yêu nước, cách mạng, tận mắt chứng kiến nỗi thống khổ của Nhân dân dưới ách áp bức thống trị của chế độ thực dân, phong kiến, đồng chí Nguyễn Chí Thanh sớm nung nấu lòng yêu nước, tinh thần cách mạng. Năm 17 tuổi, người thanh niên Nguyễn Vịnh bắt đầu tham gia các cuộc đình công đòi chủ trả tiền công cho người lao động. Được các đồng chí Phan Đăng Lưu, Nguyễn Chí Diểu giác ngộ, Đồng chí tích cực tham gia phong trào Mặt trận Dân chủ Đông Dương và nhanh chóng trưởng thành trong thử thách đấu tranh cách mạng. Tháng 7/1937, Đồng chí vinh dự được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam); đến cuối năm 1937, được cử làm Bí thư Chi bộ Niêm Phò, tổ chức đảng đầu tiên của huyện Quảng Điền; được giới thiệu tham gia Tỉnh ủy lâm thời. Đầu năm 1938, Đồng chí được Đảng tin cậy giao trọng trách Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên. Dưới sự chỉ đạo của người Bí thư Tỉnh ủy trẻ tuổi, đầy bản lĩnh, tài năng và phẩm chất cách mạng, phong trào đấu tranh chống ách áp bức, bóc lột của thực dân, phong kiến của nhân dân Thừa Thiên phát triển mạnh mẽ.

Tháng 9/1938, chấp hành chỉ thị của Xứ ủy Trung Kỳ, Tỉnh ủy Thừa Thiên do đồng chí Nguyễn Vịnh đứng đầu đã lãnh đạo Nhân dân đấu tranh làm thất bại dự án tăng thuế của thực dân Pháp và chính quyền phong kiến tay sai, góp phần vào thắng lợi trong Phong trào dân chủ 1936 - 1939 trên địa bàn tỉnh. Trong hai năm 1938 - 1939, đồng chí Nguyễn Vịnh bị địch bắt hai lần, giam ở các nhà lao Thừa Phủ, Lao Bảo, Buôn Ma Thuột. Thời gian bị địch giam cầm, Đồng chí luôn phát huy vai trò người chiến sĩ cộng sản kiên trung, tham gia đấu tranh chống chế độ quản phạm độc ác, khủng bố, tra tấn tù nhân, bảo vệ được cán bộ, gây tiếng vang lớn. Năm 1941, Đồng chí cùng một số bạn tù vượt ngục thành công, trở về tiếp tục hoạt động cách mạng và được bầu làm Bí thư Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Thừa Thiên. Tháng 7/1943, Đồng chí lại bị địch bắt và giam ở Buôn Ma Thuột; đến tháng 3/1945, Đồng chí được trả tự do, tiếp tục lãnh đạo phong trào cách mạng, góp phần xây dựng và phát triển mạnh mẽ hệ thống cơ sở cách mạng, các đoàn thể Việt Minh, lực lượng tự vệ của địa phương.

Như vậy, trong 8 năm (1937 - 1945), từ một thanh niên yêu nước trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương, rồi Bí thư Chi bộ và sau đó là Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên, đồng chí Nguyễn Vịnh đã cống hiến hết mình cho sự nghiệp cách mạng, bị địch bắt giam ba lần, đã vượt ngục để tiếp tục hoạt động, ra sức xây dựng cơ sở cách mạng ở nhiều nơi trong Tỉnh. Suốt thời gian này, vượt qua biết bao khó khăn, thử thách, Đồng chí luôn tỏ rõ là một người đảng viên cộng sản kiên định, trung thành, nguy hiểm không sờn lòng, khó khăn không lùi bước, góp phần xây dựng cơ sở đảng, đẩy mạnh phong trào cách mạng ở tỉnh Thừa Thiên.

Tháng 8/1945, tại Hội nghị toàn quốc của Đảng tại Tân Trào, đồng chí Nguyễn Vịnh được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng, được chỉ định làm Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ và vinh dự được Lãnh tụ Hồ Chí Minh đặt cho tên mới: Nguyễn Chí Thanh. Sau Hội nghị, đồng chí cùng Xứ ủy Trung Kỳ lãnh đạo Nhân dân tiến hành Tổng khởi nghĩa giành thắng lợi, thành lập chính quyền cách mạng ở các địa phương, trong đó có thành phố Huế - Trung tâm đầu não của chính quyền phong kiến, góp phần quan trọng vào thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Trong hai năm 1947 - 1948, đồng chí Nguyễn Chí Thanh được phân công làm Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên, kiêm Bí thư Phân Khu ủy Bình - Trị - Thiên. Thời điểm này, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ở Mặt trận Bình - Trị - Thiên gặp nhiều khó khăn do địch tập trung lực lượng đánh phá ác liệt, lực lượng của ta bị tổn thất nghiêm trọng, nhiều cơ quan, tổ chức Đảng bị thiệt hại nặng nề[[1]](#footnote-1). Một số cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân tỏ ra bi quan. Trong bối cảnh đó, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã thể hiện rõ bản lĩnh của người cộng sản kiên trung, nhà lãnh đạo tài ba, cùng tập thể Tỉnh ủy Thừa Thiên, Phân Khu ủy Bình - Trị - Thiên lãnh đạo Nhân dân khôi phục và phát triển cơ sở chính trị, đẩy mạnh chiến tranh du kích, xoay chuyển tình thế cách mạng, xứng đáng với niềm tin của Trung ương Đảng. Trên cơ sở thấm nhuần sâu sắc lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của quần chúng trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng và đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh của Đảng, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã khẳng định: “Mất đất chưa phải là mất nước. Chúng ta chỉ sợ mất lòng tin của dân. Có lòng tin của dân là có tất cả. Vì vậy chúng ta không được chạy dài. Chúng ta phải trở về với dân, chúng ta nhất định thắng!”[[2]](#footnote-2). Quan điểm của đồng chí đã có sức mạnh động viên to lớn, củng cố ý chí quyết chiến, quyết thắng, được cán bộ, đảng viên và các lực lượng vũ trang Bình - Trị - Thiên quán triệt, kiên trì bám đất, bám dân, dựa vào dân tổ chức chiến tranh du kích, chiến tranh Nhân dân. Nhờ đó, phong trào cách mạng ở Mặt trận Bình - Trị - Thiên phục hồi và phát triển mạnh mẽ, liên tiếp giành chiến thắng, góp phần cùng nhân dân cả nước đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tiến lên.

Bản chất cách mạng “trung với Đảng, hiếu với dân” còn được đồng chí Nguyễn Chí Thanh thể hiện sinh động trong cuộc sống hằng ngày, toát lên ở thái độ chính trị rõ ràng, trong sáng đối với Đảng, đối với sự nghiệp xây dựng quân đội về chính trị. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã dành nhiều tâm sức cho việc củng cố và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với quân đội. Đồng chí nhiều lần khẳng định: “Sự lãnh đạo tuyệt đối của Đảng đối với quân đội là nguyên tắc bất di bất dịch trong việc xây dựng quân đội kiểu mới”[[3]](#footnote-3). Vì vậy, người cán bộ quân đội, trước hết là cán bộ chính trị phải luôn chăm lo xây dựng các tổ chức đảng và coi trọng công tác chính trị, xem đây “là sức mạnh, nguồn sống của quân đội”[[4]](#footnote-4).

**2. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh – tấm gương nhà lãnh đạo tài năng suốt đời cống hiến, hy sinh cho cách mạng Việt Nam**

Năm 1948, đồng chí Nguyễn Chí Thanh được Đảng giao đảm trách cương vị Bí thư Liên Khu ủy Liên khu 4. Trên cương vị mới, Đồng chí đi sâu nghiên cứu, phân tích và khái quát tình hình thực tiễn, cùng với tập thể Liên khu ủy quán triệt đường lối kháng chiến của Đảng, lãnh đạo quân và dân Liên khu 4 tiến hành chiến tranh cách mạng, xây dựng lực lượng vũ trang, phát triển kinh tế và văn hóa. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã chủ trì các hội nghị Liên khu ủy, hội nghị cán bộ đề ra chủ trương: Toàn Đảng bộ bám sát dân, gây phong trào đấu tranh sôi nổi, liên tiếp từ trong lòng địch, chống tư tưởng cầu an trong cán bộ, đảng viên và đồng bào, lấy việc phá tề, trừ gian, cải thiện dân sinh làm công tác chính; phát triển chiến tranh nhân dân, xây dựng các đơn vị Vệ quốc đoàn, thực hiện phương châm “đại đội độc lập, tiểu đoàn tập trung”, đồng thời củng cố và phát triển dân quân, du kích xã, gây dựng và phát triển phong trào “tay không cướp súng giặc”[[5]](#footnote-5). Dưới sự lãnh đạo của đồng chí Nguyễn Chí Thanh và tập thể Liên khu ủy, quân và dân Liên khu 4 đã vượt qua khó khăn thử thách, anh dũng và kiên cường đẩy mạnh cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện, làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường, từng bước làm thất bại âm mưu “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt” của thực dân Pháp. Lực lượng vũ trang ba thứ quân trên địa bàn Liên khu ngày càng lớn mạnh, làm nòng cốt trong xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, xây dựng hậu phương ngày càng trưởng thành trên cả hai phương diện kháng chiến và kiến quốc, trở thành vùng tự do, hậu phương chiến lược của Liên khu và cả nước; đồng thời, giúp Mặt trận Trung Lào phát triển lực lượng, mở rộng căn cứ cách mạng, tạo thế liên hoàn với cuộc kháng chiến của quân và dân Liên khu 4.

Những cống hiến to lớn của đồng chí Nguyễn Chí Thanh góp phần quan trọng vào sự trưởng thành của Đảng bộ và nhân dân Liên khu 4 trong sự nghiệp kháng chiến kiến quốc, trong lãnh đạo, chỉ đạo, tiến hành chiến tranh nhân dân và xây dựng chế độ dân chủ nhân dân, tạo ra thế và lực mới để tiếp tục tiến lên giành thắng lợi to lớn và toàn diện hơn ở giai đoạn phát triển thế chủ động tiến công chiến lược tiếp theo. Với những cống hiến đó, đồng chí Nguyễn Chí Thanh được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng danh hiệu “Vị tướng du kích”.

Đến năm 1950, trước yêu cầu đẩy mạnh cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, đồng chí Nguyễn Chí Thanh được Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh giao trọng trách Phó Bí thư Tổng Quân ủy (nay là Quân ủy Trung ương), Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị Bộ Tổng Tư lệnh Quân đội quốc gia và dân quân Việt Nam (nay là Quân đội nhân dân Việt Nam). Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng, Đồng chí được bầu làm Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, được Trung ương Đảng cử vào Bộ Chính trị. Đồng chí đã mang hết tâm lực của mình, cùng với tập thể Tổng Quân ủy lãnh đạo và chỉ đạo nhiều vấn đề lớn, như: Quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, qua đó khẳng định sự lãnh đạo của Đảng là sinh mệnh, là nguồn gốc sức mạnh và chiến thắng của Quân đội; xác định tiến hành công tác đảng, công tác chính trị là một chế độ, một nguyên tắc cơ bản của công cuộc xây dựng Quân đội; tiến hành công tác tư tưởng phải kết hợp chặt chẽ giữa “xây” và “chống”, lấy xây dựng là chủ yếu; chăm lo giáo dục rèn luyện, xây dựng đội ngũ cán bộ Quân đội vững mạnh, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng ngày càng tăng; chỉ đạo các lực lượng vũ trang nhân dân thực hiện quyết tâm chiến lược của Đảng, chiến đấu giành thắng lợi ngày càng lớn… Bản thân Đồng chí trực tiếp chủ trì xây dựng nhiều quy định, cơ chế lãnh đạo trong Quân đội, như: Đảng ủy lãnh đạo tập thể, thủ trưởng quân sự; giải quyết những vấn đề cơ bản, có tính nguyên tắc trong tổ chức và lãnh đạo, chỉ huy Quân đội, góp phần nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức Đảng trong Quân đội. Đối với nhiệm vụ xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, Đồng chí đã khái quát thành 5 nguyên tắc, 6 phương pháp trong công tác tư tưởng; 7 nguyên tắc cơ bản trong tiến hành hoạt động công tác đảng, công tác chính trị, đến nay vẫn còn nguyên giá trị. Những đóng góp to lớn của đồng chí Nguyễn Chí Thanh được Ban Chấp hành Trung ương Đảng ghi nhận: “Đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã có công lớn trong việc củng cố sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội, xây dựng Quân đội về chính trị, tư tưởng và tổ chức, bồi dưỡng và phát huy bản chất cách mạng của Quân đội ta, xây dựng nền nếp công tác chính trị, nâng cao nhanh chóng sức chiến đấu của các lực lượng vũ trang nhân dân”[[6]](#footnote-6).

Những năm đầu sau khi hòa bình được lập lại ở miền Bắc, đồng chí Nguyễn Chí Thanh tiếp tục có những đóng góp quan trọng góp phần xây dựng Quân đội lớn mạnh, bảo vệ vững chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa, tiến hành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thống nhất đất nước. Trong giai đoạn này, lực lượng vũ trang nói chung, Quân đội nói riêng được giao nhiệm vụ mới, vừa tích cực huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, vừa tham gia sản xuất, xây dựng và phát triển kinh tế với những khó khăn, phức tạp mới, nên đã xuất hiện tư tưởng ngại khó, ngại khổ và biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu mới trong đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, góp phần xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, xây dựng Quân đội vững mạnh toàn diện, lấy vững mạnh về chính trị làm cơ sở. Với tinh thần, ý chí, quyết tâm của người chiến sĩ cộng sản, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã cùng tập thể Tổng Quân ủy lãnh đạo toàn quân “chỉnh huấn chính trị”, chỉ đạo phát động đợt sinh hoạt chính trị rộng khắp nhằm nâng cao giác ngộ giai cấp, giáo dục bản chất, truyền thống của Quân đội. Tại các hội nghị chỉnh huấn cán bộ cao cấp và trung cấp Quân đội (tháng 5/1957) và một số lớp chỉnh huấn chính trị của Quân đội (1959), đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã có nhiều bài phát biểu quan trọng[[7]](#footnote-7), chỉ rõ nguồn gốc, hoàn cảnh phát sinh, những biểu hiện và sự phát triển của chủ nghĩa cá nhân trong Đảng, trong Quân đội, đề ra biện pháp khắc phục. Những quan điểm chỉ đạo của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh về chống chủ nghĩa cá nhân đã đóng góp to lớn vào sự nghiệp xây dựng Đảng, xây dựng Quân đội trong thời điểm đó và thời gian tiếp theo cũng như sự nghiệp xây dựng, chỉnh đốn đảng hiện nay với những giá trị lý luận, thực tiễn sâu sắc.

Năm 1961, được giao nhiệm vụ Trưởng ban Công tác nông thôn Trung ương, Đồng chí đã góp phần công sức vào việc củng cố đẩy mạnh phong trào hợp tác hóa và phát triển sản xuất nông nghiệp. Đảm nhiệm cương vị lãnh đạo cao nhất của một ngành kinh tế trọng yếu của đất nước, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã “bám ruộng, lội đồng” nắm bắt tình hình, khiêm tốn lắng nghe, tham khảo ý kiến các nhà khoa học, xác định phương hướng mở rộng sản xuất. Những khẩu hiệu thi đua diễn ra sôi nổi trong cả nước, như: “Phá xiềng ba sào”, “Đuổi kịp mức sống trung nông”… và các phong trào “Làm thủy lợi hai năm”, “Gió Đại Phong”… đã thúc đẩy nền kinh tế nông nghiệp Việt Nam có bước phát triển mới. Tấm gương người chiến sĩ cộng sản với tác phong làm việc sâu sát, khoa học, dân chủ, gắn bó, gần gũi, quan tâm hết mực đến đời sống, trăn trở với những khó khăn của Nhân dân, yêu thương người nông dân hết mực của đồng chí Nguyễn Chí Thanh - “Đại tướng nông dân” để lại ấn tượng tốt đẹp trong lòng Nhân dân và cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang.

Giữa lúc “Đại tướng nông dân” đang say sưa, miệt mài với nhiệm vụ phát triển kinh tế nông nghiệp tại hậu phương lớn miền Bắc thì ở tiền tuyến lớn miền Nam, diễn biến tình hình có sự chuyển biến mau lẹ. Trước tình hình cuộc chiến tranh xâm lược do đế quốc Mỹ phát động và hoạt động của chính quyền, quân đội tay sai Sài Gòn ngày càng gia tăng, trong hai ngày 25 và 26/9/1964, Chủ tịch Hồ Chí Minh chủ trì Hội nghị Bộ Chính trị. Tại Hội nghị, Người khẳng định quyết tâm: “Ta phải đánh lâu dài 10 năm đến 20 năm, phải đề phòng địch có hành động điên cuồng dù chúng bị cô lập, phải có kế hoạch phòng khi có đột biến. Miền Nam phải mở rộng chiến tranh du kích, xây dựng chủ lực thành quả đấm mạnh, gọn, nhanh”[[8]](#footnote-8); đồng thời chỉ thị phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, cụ thể là tăng cường Ủy viên Bộ Chính trị đối với chiến trường miền Nam. Thực hiện quyết nghị của Hội nghị, đồng chí Nguyễn Chí Thanh vinh dự được Trung ương Đảng, Bộ Chính trị lựa chọn, điều động vào chiến trường, đảm nhiệm cương vị Bí thư Trung ương Cục miền Nam, Chính ủy các Lực lượng vũ trang giải phóng miền Nam, trực tiếp chỉ đạo cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Với tác phong sâu sát, cụ thể, ngay khi vào chiến trường, Đồng chí đã đến nhiều địa bàn trọng điểm để nắm tình hình, nghiên cứu phương án tác chiến phù hợp, đề ra chiến lược quân sự, xác định tư tưởng kiên quyết tiến công, chủ động tiến công, liên tục tiến công cho quân và dân miền Nam. Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của đồng chí Nguyễn Chí Thanh, các đơn vị chủ lực được tiếp tục xây dựng, phát triển, trở thành những “quả đấm thép” thực hiện thắng lợi nhiều chiến dịch, như: Bình Giã, Ba Gia, Đồng Xoài và nhiều trận chiến đấu khác, góp phần và hỗ trợ đắc lực đập tan quốc sách “ấp chiến lược” của địch, làm phá sản hoàn toàn chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ xâm lược. Từ thực tế chiến trường, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã tổng kết thành phương châm, nghệ thuật tác chiến đặc sắc của Quân đội nhân dân Việt Nam, đồng thời là khẩu hiệu cách mạng nổi tiếng “Bám thắt lưng địch mà đánh”; thực hiện thành công chủ trương xây dựng các “Vành đai diệt Mỹ”, được lan tỏa, nhân rộng thành cao trào cách mạng trên khắp chiến trường miền Nam. Những năm ở chiến trường miền Nam, Đồng chí hết sức chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, phát huy nguồn sức mạnh của quần chúng nhân dân, của ba thứ quân, phát triển chiến tranh nhân dân, đánh địch trên cả ba vùng chiến lược, góp phần quan trọng đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ngày càng phát triển mạnh mẽ, đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

**3. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - tấm gương về ý chí và phẩm chất đạo đức cách mạng sáng ngời**

Cuộc đời hoạt động cách mạng của đồng chí Nguyễn Chí Thanh là một tấm gương người cộng sản mẫu mực về sự cống hiến hết mình cho cách mạng, cho Nhân dân, về phẩm chất đạo đức “sáng trong như ngọc”. Là một cán bộ lãnh đạo có những phẩm chất và năng lực hơn thường, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã được Đảng ta trao cho những trọng trách vào những thời điểm khó khăn, mà lần sau thường mới mẻ và nặng nề hơn lần trước. Trong điều kiện gian khổ, thiếu thốn về vật chất của cách mạng và kháng chiến lúc bấy giờ, người cộng sản không có vũ khí nào khác hơn là phải biết phát huy sức mạnh tinh thần, đó là sức mạnh của tư tưởng, của ý chí và đạo đức cách mạng.

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã nêu một tấm gương sáng trong học tập, nghiên cứu, thực hành tư tưởng, đạo đức và phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh về đức tính cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Đồng chí tiêu biểu cho nếp sống trong sáng, luôn đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên lợi ích cá nhân, ghét phô trương hình thức, sống chân thành, nghĩa tình, giản dị, gần gũi với cán bộ, chiến sĩ, đồng cam cộng khổ với đồng bào. Đồng chí là một nhà lãnh đạo luôn cầu thị, lắng nghe những ý kiến đóng góp khác nhau, đấu tranh tự phê bình và phê bình rất thỏa đáng, nghiêm túc, không “bé xé ra to”, không “dĩ hòa vi quý”.

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đầu tiên đặt vấn đề phê phán triệt để chủ nghĩa cá nhân, coi đó là tư tưởng mẹ, từ đó sinh ra các tư tưởng sai lệch khác như công thần, địa vị, kèn cựa, kiêu ngạo, quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, tham ô, lãng phí… Người gọi chủ nghĩa cá nhân là giặc - giặc nội xâm, một thứ giặc nguy hiểm hơn cả lũ xâm lược, vì nó luôn ẩn náu ở trong mỗi chúng ta, phải luôn cảnh giác và kiên quyết chống lại nó. Theo Người, “chủ nghĩa cá nhân là trái ngược với chủ nghĩa tập thể và chủ nghĩa tập thể, chủ nghĩa xã hội nhất định thắng, chủ nghĩa cá nhân nhất định phải tiêu diệt”[[9]](#footnote-9).

Nguyễn Chí Thanh là một trong những người học trò đầu tiên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết một loạt bài về chống chủ nghĩa cá nhân. Đồng chí vạch rõ, chủ nghĩa cá nhân là con đẻ của chế độ tư hữu, muốn nhận dạng nó phải xuất phát từ “Cách xem xét và giải quyết vấn đề quan hệ giữa cá nhân và tổ chức, giữa lợi ích cá nhân và lợi ích cách mạng theo lập trường, quan điểm và tư tưởng nào?”[[10]](#footnote-10), để từ đó thấy rõ bản chất và sự biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân. Những bài viết về chủ nghĩa cá nhân của đồng chí Nguyễn Chí Thanh ngay từ khi ra đời cách đây hơn 40 năm đã có tiếng vang rộng rãi, góp phần đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, dọn đường cho sự xuất hiện một lớp người mới của chủ nghĩa xã hội.

Để tiêu diệt chủ nghĩa cá nhân, cùng với việc thực hiện tự phê bình và phê bình như là thứ vũ khí hữu hiệu, theo đồng chí Nguyễn Chí Thanh, mỗi cán bộ, đảng viên, chiến sĩ phải tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, nâng cao tinh thần tập thể. Đó là những tiêu chí, phẩm chất của mỗi con người, được coi như điều kiện cần và đủ để chiến thắng chủ nghĩa cá nhân. Đồng chí phân tích: “Đạo đức cao quý nhất của người cộng sản là hy sinh phấn đấu, hy sinh là hy sinh cái cá nhân, phấn đấu là phấn đấu vì cách mạng. Con mắt nhìn đúng nhất của người cộng sản là nhìn đằng trước, là xem mình cần cống hiến gì thêm cho cách mạng là nhận rõ tinh thần trách nhiệm của mình đối với cách mạng thế nào”[[11]](#footnote-11).

Không chỉ nói và viết để chống chủ nghĩa cá nhân, mà chính cuộc sống của ông - một con người liêm khiết, thanh bạch, giản dị, không màng danh lợi, chỉ một lòng sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ mà Đảng và Tổ quốc giao phó, tự nó đã làm nên một tấm gương đạo đức. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh sở dĩ có thể công khai, kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, có thể nói nhiều về đạo đức cao quý của người cộng sản là bởi vì Đồng chí chẳng những là một vị tướng có tài, đã có những cống hiến nổi bật trên nhiều lĩnh vực mà chính là bởi Đồng chí còn là một cán bộ lãnh đạo gương mẫu, suốt đời nêu cao đạo đức cách mạng: Trung với Đảng, hiếu với dân, cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư, cương trực, chân thành, thương yêu đồng chí, đồng đội, có tác phong giản dị, khiêm tốn, gần gũi với mọi người, đi sát thực tiễn.

Giữa năm 1967, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh được Bộ Chính trị triệu tập ra miền Bắc để báo cáo tình hình chiến trường miền Nam. Trên cơ sở hoạt động thực tiễn, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã có những phân tích, nhận định khách quan, khoa học về những mặt mạnh, yếu của quân địch, về thế và lực của ta và đề xuất với Chủ tịch Hồ Chí Minh, Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương những chủ trương, giải pháp lớn để sớm đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của Nhân dân ta đi đến thắng lợi hoàn toàn. Tuy vậy, trước khi trở lại chiến trường, ngày 6/7/1967, sau cơn đau tim nặng, mặc dù được đội ngũ y, bác sĩ tận tình cứu chữa nhưng Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã từ trần tại Bệnh viện Quân y 108, để lại sự tiếc thương vô hạn cho gia đình, cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Đại tướng Nguyễn Chí Thanh qua đời, nhưng những ý kiến của Đồng chí là cơ sở quan trọng để Bộ Chính trị hạ quyết tâm trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968 giành thắng lợi to lớn trên chiến trường miền Nam, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta tiến lên một bước phát triển mới.

Bản thân Đại tướng Nguyễn Chí Thanh chưa bao giờ tự cho mình là tấm gương để người khác học tập, noi theo, nhưng đạo đức, phong cách, tư duy của một chiến sĩ cộng sản kiên trung; một vị chỉ huy mưu lược, tài trí, dũng cảm; một nhà lãnh đạo tài đức vẹn toàn, tiêu biểu cho ý chí cách mạng kiên cường; khiêm tốn, giản dị, gần gũi, chân tình, hết lòng thương yêu Nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang của Đồng chí đã “để lại mãi mãi trong lòng các đồng chí, đồng đội và Nhân dân tấm gương trong sáng của một người cộng sản chân chính, suốt đời phấn đấu, hy sinh vì Tổ quốc, vì nhân dân và vì lý tưởng cộng sản vĩ đại”[[12]](#footnote-12).

Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam (nay là Đảng Cộng sản Việt Nam) khẳng định: Đồng chí Nguyễn Chí Thanh “là một chiến sĩ cộng sản hết sức kiên cường, trung thành tuyệt đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, luôn luôn có một tinh thần tiến công mãnh liệt chống mọi kẻ thù của giai cấp và của dân tộc. Đồng chí là một con người có tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình cách mạng rất cao, có nhiều sáng tạo trong công tác, một con người rất khiêm tốn, giản dị, ham học hỏi, đoàn kết, thương yêu đồng chí, đồng đội hết sức chân thành… Dù hoàn cảnh có khó khăn, phức tạp đến đâu, Đồng chí cũng hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ do Trung ương Đảng, Chính phủ, Quân ủy Trung ương và Bộ Tổng Tư lệnh trao cho; Đồng chí đã xứng đáng với lòng tin cậy của Đảng, được Nhân dân và Quân đội ta vô cùng yêu mến”[[13]](#footnote-13).

Kỷ niệm 110 năm Ngày sinh Đại tướng Nguyễn Chí Thanh (1/1/1914 - 1/1/2024) là dịp để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân tưởng nhớ, khẳng định, tôn vinh đóng góp to lớn của Đồng chí đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc Việt Nam. Là một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã nêu tấm gương sáng của người chiến sĩ cộng sản kiên trung, trọn đời cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đó là lòng tận trung với nước, với Đảng, tận hiếu với dân trong bất kỳ hoàn cảnh, cương vị nào; là sự kết hợp chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn, lấy thực tiễn là cơ sở và mục đích cho mọi hoạt động; là sự mẫu mực về tư duy năng động, nhạy bén, sắc sảo, tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; là sự tu dưỡng, rèn luyện thường xuyên, liên tục về phẩm chất, đạo đức cách mạng, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân.

Cuộc đời và sự nghiệp của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh mãi là tấm gương sáng góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho Nhân dân, cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang, nhất là thế hệ trẻ, nâng cao tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và lòng tự hào, tự tôn dân tộc; ra sức học tập, lao động sáng tạo, đoàn kết thống nhất, quyết tâm xây dựng và bảo vệ vững chắc “độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa”[[14]](#footnote-14), thực hiện thắng lợi mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh./.

1. Tính từ ngày đầu kháng chiến đến tháng 3 năm 1948, ở Bình - Trị - Thiên có hơn 2.500 cán bộ, đảng viên anh dũng hy sinh, 25.000 đồng bào, chiến sĩ bị địch giết hại. Riêng ở Thừa Thiên, quân Pháp đốt hơn 5.000 nóc nhà, giết hại hơn 2.000 dân thường; nhiều khu căn cứ của ta bị địch trà đi xát lại nhiều lần, cán bộ, chiến sĩ bị bật ra khỏi cơ sở lên miền núi, phần lớn lực lượng vũ trang phải rời cơ sở về chiến khu, vũ khí trang bị, lương thực, thuốc chữa bệnh thiếu nghiêm trọng; cơ sở cách mạng nhiều nơi bị tan rã. Dẫn theo: *Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - Người cộng sản kiên trung mẫu mực, nhà lãnh đạo tài năng*, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2013, tr.211 - 212. [↑](#footnote-ref-1)
2. Dẫn theo: Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, *Tấm gương sáng trọn đời cống hiến cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc*. Nguồn: https://dangcongsan.vn/tu-tuong-van-hoa/tam-guong-sang-tron-doi-cong-hien-cho-su-nghiep-cach-mang-cua-dang-va-dan-toc-224873.html. [↑](#footnote-ref-2)
3. Nguyễn Chí Thanh: N*hững kinh nghiệm lớn của công tác chính trị trong 15 năm xây dựng quân đội,* Báo Quân đội nhân dân, Số 637, ngày 17 tháng 12 năm 1959. [↑](#footnote-ref-3)
4. Tổng cục Chính trị: *Biên niên sự kiện và tư liệu (1954-1964)*, tập II, quyển I, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội.1998, tr.280. [↑](#footnote-ref-4)
5. Dẫn theo: *Đại tướng Nguyễn Chí Thanh - Người cộng sản kiên trung mẫu mực, nhà lãnh đạo tài năng*, Sđd, tr.219 - 220. [↑](#footnote-ref-5)
6. “Điếu văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam”. In trong: *Tổng tập Đại tướng Nguyễn Chí Thanh*, tập 3, Nxb Thời đại, Hà Nội, 2013, tr.641. [↑](#footnote-ref-6)
7. Các bài phát biểu của đồng chí Nguyễn Chí Thanh được Nxb Sự thật tập hợp, in thành sách *Chống chủ nghĩa cá nhân*, xuất bản năm 1978. [↑](#footnote-ref-7)
8. Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh - Viện Lịch sử Đảng, *Lịch sử Biên niên Xứ ủy Nam Bộ và Trung ương Cục miền Nam (1954 - 1975)*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tr.453. [↑](#footnote-ref-8)
9. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, T.9, tr.282. [↑](#footnote-ref-9)
10. Nguyễn Chí Thanh: *Chống chủ nghĩa cá nhân,* Nxb. Sự thật, Hà Nội 1978, tr.11, [↑](#footnote-ref-10)
11. Nguyễn Chí Thanh: *Chống chủ nghĩa cá nhân,* Nxb. Sự thật, Hà Nội 1978, tr. 31. [↑](#footnote-ref-11)
12. “Điếu văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam”. In trong: *Tổng tập Đại tướng Nguyễn Chí Thanh*, tập 3, Sđd, tr.643. [↑](#footnote-ref-12)
13. “Điếu văn của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam”. In trong: Nhiều tác giả, *Tổng tập Đại tướng Nguyễn Chí Thanh*, tập 3, Nxb Thời đại, Hà Nội, 2013, tr.642. [↑](#footnote-ref-13)
14. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.156. [↑](#footnote-ref-14)